

ÁP TRẦN LÃI SUẤT CHO VAY

**giải cứu doanh nghiệp
thoát khỏi khó khăn**

VĂN TẠO



Tại cuộc họp thường kỳ tháng 4/2012 của Chính phủ đã nhận định về tình hình kinh tế xã hội 4 tháng đầu năm có những chuyển biến, đạt được những kết quả tích cực bước đầu, đúng hướng, đặc biệt là các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô tiếp tục phát huy hiệu quả. Chỉ số giá tăng tiêu dùng (CPI) từ đầu năm 2012 đến nay giảm dần, cụ thể CPI tháng 1 tăng 1%, tháng 2 tăng 1,37%, tháng 3 tăng 0,16% và tháng 4 chỉ tăng 0,05% so với tháng trước, so với tháng 12/2011, CPI 4 tháng tăng 2,6%, là mức tăng thấp nhất trong 3 năm qua. Về tiền tệ - tín dụng, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã thực hiện nhiều biện pháp để giảm mặt bằng lãi suất, trần lãi suất tiền gửi từ 14%/năm giảm xuống còn 12%/năm. Lãi suất tín dụng đã giảm khoảng 1-1,5% so với đầu năm. Thực hiện các chính sách tín dụng hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp chế biến, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động. Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, tổng kim ngạch xuất khẩu những tháng đầu năm 2012 tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng cao, ước 4 tháng đầu năm 2012 đạt trên 33,4 tỷ USD, tăng 22,1% so với cùng kỳ năm trước. Tổng kim ngạch nhập khẩu 4 tháng đầu năm 2012 ước khoảng 33,6 tỷ USD, tăng 4,4%. Nhập siêu 4 tháng đầu năm khoảng 176 triệu USD, bằng 0,53% tổng kim ngạch xuất khẩu, thấp hơn rất nhiều so với cùng kỳ nhiều năm qua (cùng kỳ năm 2011, nhập siêu hơn 4,5 tỷ USD), có tác động tích cực trong cân đối và tăng dự trữ ngoại tệ của Nhà nước; sản xuất công nghiệp những tháng đầu năm 2012 mặc dù vẫn gặp nhiều khó khăn, song nhờ thực hiện mạnh mẽ các biện pháp tháo gỡ khó khăn như giãn thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường tiêu thụ... sản xuất công nghiệp tháng 3 và tháng 4 đã có chuyển biến và có chiều hướng cải thiện khá rõ nét so với hai tháng đầu năm. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục phát triển ổn định. Tuy nhiên, theo Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, những khó khăn, thách thức phía trước còn rất lớn.

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số sản xuất công nghiệp 4 tháng đầu năm tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng cùng kỳ của các năm 2010 và 2011 là 7,9% và 10%, chỉ số tồn kho tại thời điểm 01/4/2012 của ngành công nghiệp chế biến tăng 32,1% so với cùng thời điểm năm trước. Sản xuất công nghiệp bốn tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dẫn đến tồn kho tăng cao, đặc biệt ngành công nghiệp chế biến.

Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, tình

đến 20/4, cả nước có 647.627 doanh nghiệp đã đăng ký thành lập nhưng chỉ có 463.802 doanh nghiệp đang hoạt động. Trong số không còn hoạt động, có gần 82 nghìn doanh nghiệp giải thể, 16 nghìn doanh nghiệp dừng hoạt động và gần 86 nghìn doanh nghiệp dừng hoạt động nhưng không đăng ký.

Theo khảo sát của VCCI từ ngày 1/4/2012 đến 20/4/2012 cho thấy, vẫn có khoảng 50% doanh nghiệp đang vay vốn với mức lãi suất trên 18%, trong khi mức lãi suất vay mà đa số họ (khoảng 75% số doanh nghiệp) có thể chịu đựng được là 15% và mức lãi suất vay mà họ cho là hợp lý là khoảng 13%-14%. Theo ông Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch VCCI, tình hình chung hiện nay của các doanh nghiệp là rất khó khăn, do chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao và khó khăn về thị trường tiêu thụ thu hẹp; lượng hàng tồn kho lớn và tập trung chủ yếu ở một số ngành như bất động sản, xây dựng và vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến, chế tạo, thương mại, vận tải kho bãi... Ông Lộc cho biết "cộng đồng doanh nghiệp mong muốn các nỗ lực điều hành chính sách của Chính phủ tập trung vào việc giảm chi phí đầu vào cho doanh nghiệp, cũng như hỗ trợ giải quyết vấn đề thị trường đầu ra song song với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tạo niềm tin cho doanh nghiệp".

Để giải cứu cho các doanh nghiệp gặp khó khăn, đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh góp phần tăng trưởng kinh tế khoảng 6% như mục tiêu đề ra của Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đề nghị Bộ Tài chính bảo đảm cân đối ngân sách, giữ bội chi ngân sách nhà nước năm 2012 ở mức 4,8% GDP. Điều đáng chú ý là, Bộ Tài chính đang dự thảo chính sách miễn giảm thuế cho doanh nghiệp. Những doanh nghiệp khó khăn sẽ được hỗ trợ là những doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp sản xuất gia công trong ngành sản xuất chế biến nông, lâm, thủy hải sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử, đặc biệt là xây dựng kết cấu hạ tầng, các doanh nghiệp sản xuất xi măng, sắt thép... Theo tính toán sơ bộ của Bộ Tài chính, gói hỗ trợ khoảng 29.000 tỷ đồng, trong đó, các giải pháp về giãn thuế khoảng 16.000 tỷ đồng, bao gồm giãn thuế giá trị gia tăng khoảng 12.300 tỷ đồng và giãn thuế thu nhập doanh nghiệp khoảng 3.500 tỷ đồng. Đây là gói hỗ trợ, không phải là gói kích thích kinh tế thứ ba như một số ý kiến bình luận. Đối với chính sách tiền tệ, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng yêu cầu, NHNN thực hiện lộ trình hạ lãi suất theo xu hướng giảm dần của lạm phát, đồng thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận được với vốn vay để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Điều hành tin



dụng ở mức hợp lý đối với tín dụng cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa; cho vay nông nghiệp, nông thôn; cho vay sản xuất hàng xuất khẩu, khẩn trương tái cơ cấu hệ thống ngân hàng, đảm bảo thanh khoản của hệ thống ngân hàng, thực hiện các biện pháp xử lý nợ xấu; khoan nợ.

NHNN vừa ban hành Thông tư số 14/2012/TT-NHNN quy định lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của tổ chức tín dụng đối với khách hàng vay, để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế. Theo đó, lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND tối đa bằng lãi suất tối đa đối với tiền gửi VND có kỳ hạn từ 1 tháng trở lên do NHNN quy định cộng 3%/năm, hiện trần lãi suất huy động VND các kỳ hạn 1 tháng trở lên là 12%/năm, theo đó mức lãi suất cho vay tối đa là 15%/năm. Cơ chế lãi suất này được áp dụng cho các khoản vay ngắn hạn phục vụ lĩnh vực như phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Các nhu cầu vay để thực hiện phương án, dự án sản xuất - kinh doanh hàng xuất khẩu theo quy định của Luật Thương mại. Các nhu cầu vay phục vụ sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Các nhu cầu vay để phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24/2/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ cũng được áp dụng theo cơ chế lãi suất nói trên. Để được áp dụng, các khách hàng vay vốn thuộc các nhóm đối tượng trên phải đáp ứng được các điều kiện vay vốn theo quy định của NHNN, được tổ chức tín dụng đánh giá là có tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh. Thông tư cũng quy định:

...Việc NHNN đưa ra các biện pháp có tính chất hành chính như khống chế trần lãi suất cho vay với một số lĩnh vực có sự cân nhắc và đặt trong bối cảnh doanh nghiệp, nền kinh tế đang vô cùng khó khăn, phù hợp với các giải pháp của Chính phủ, cũng nhằm để hạ thấp lãi suất cho vay, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về vốn...

Các tổ chức tín dụng khi cho vay những nhóm đối tượng này không được thu các loại phí liên quan đến khoản vay, trừ một số khoản quy định theo Thông tư số 05/2011/TT-NHNN ngày 10/3/2011 của Ngân hàng Nhà nước. "Với lãi suất cho vay ngắn hạn thì các biện pháp quy định có tính chất hành chính như trần lãi suất huy động, lãi suất cho vay, đều là những biện pháp có tính chất tạm thời và với một phạm vi nhất định. Do vậy, việc NHNN đưa ra các biện pháp có tính chất hành chính như khống chế trần lãi suất cho vay với một số lĩnh vực có sự cân nhắc và đặt trong bối cảnh doanh nghiệp, nền kinh tế đang vô cùng khó khăn, phù hợp với các giải pháp của Chính phủ, cũng nhằm để hạ thấp lãi suất cho vay, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về vốn" – Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Đồng Tiến cho biết.

Như vậy, từ đầu tháng 3/2012 đến nay, NHNN đã nhiều lần điều chỉnh các chính sách tiền tệ như, 2 lần giảm trần lãi suất huy động từ 14% xuống 12%, mở rộng tín dụng cho vay bất động sản, cho vay tiêu dùng, tái cơ cấu thời hạn trả nợ để giúp các doanh nghiệp thoát khỏi khó khăn, duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2012 theo Nghị quyết 01 của Chính phủ. Sau khi NHNN quyết định giảm trần lãi suất huy động xuống còn 12%/năm, các NHTM đã có chính sách

cho vay đối với các doanh nghiệp như: NH Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đã tung ra 1.000 tỉ đồng cho vay xuất khẩu với lãi suất tối thiểu 16,5%/năm, thời hạn vay tối đa 4 tháng. Sacombank dành 1.000 tỉ đồng cho vay ưu đãi đối với các cá nhân, hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp; lãi suất áp dụng cho tháng đầu tiên là 12%/năm, thời gian vay tối đa 12 tháng. NH Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) cũng dành 6.000 tỉ đồng cho vay với lãi suất 16,5%, chủ yếu tập trung vào đối tượng xuất nhập khẩu, DN nhỏ và vừa. NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) cho vay hỗ trợ xuất khẩu với lãi suất 13,5%/năm, cho vay nông nghiệp và phát triển nông thôn, DN nhỏ và vừa, lãi suất tối thiểu 14%/năm. Ngân hàng Phát triển TP Hồ Chí Minh (HDBank) triển khai chương trình "Ưu đãi lãi suất cho vay xuất nhập khẩu" dành cho khách hàng doanh nghiệp với tổng hạn mức 1.000 tỷ đồng, lãi suất 16%/năm. Do chính sách cho vay tiêu dùng được tháo gỡ khỏi nhóm tín dụng không khuyến khích nên, không ít NH đồng loạt hạ lãi suất, hướng dòng tiền cho vay đến nhóm khách hàng cá nhân để mở rộng đầu ra. NH Phương Đông (OCB) đưa lãi suất cho vay mua ô tô, mua nhà từ 22%-24%/năm về khoảng 19%/năm; NH Á Châu (ACB) cũng dành hạn mức tín dụng 7.000 tỉ đồng cho vay khách hàng cá nhân và hộ gia đình. Còn

BIDV cho vay tiêu dùng ngắn hạn áp dụng lãi suất từ 16,5% năm trở lên, trung và dài hạn lãi suất từ 17,5%/năm trở lên... Theo ông Trịnh Văn Tuấn, Tổng Giám đốc OCB, việc mở van tín dụng lĩnh vực không khuyến khích là cơ hội cho NH phát triển tín dụng, nhất là với lĩnh vực bất động sản, tiêu dùng vì nhu cầu thực tế của thị trường rất lớn.

Ông Phạm Quang Tùng, Phó Tổng Giám đốc BIDV cho biết, BIDV sẽ tập trung xác định các DN đang gặp khó khăn tạm thời, có định hướng phát triển lâu dài để hỗ trợ vốn. Ngoài việc giảm lãi suất, BIDV còn tăng thêm tín dụng, đặc biệt là tín dụng đảo hạn nhằm cung ứng đủ vốn cho DN duy trì sản xuất kinh doanh, thiết kế gói sản phẩm linh hoạt gồm 4 đối tượng: ngân hàng - nhà đầu tư - nhà thầu - khách hàng để dòng tiền được lưu chuyển tốt hơn. Tuy nhiên, mức lãi suất cho vay của từng ngân hàng cho các lĩnh vực tương tự có sự khác nhau không tránh khỏi khó khăn cho các doanh nghiệp thường giao dịch với ngân hàng.

Thời gian qua, NHNN đã có nhiều chính sách để tháo gỡ khó khăn cho các ngân hàng thương mại để đảm bảo khả năng thanh khoản như giảm các lãi suất điều hành, thị trường mở, tái cấp vốn, tuy lãi suất huy động đã được giảm xuống nhưng lãi suất cho vay chưa thực sự giảm như mong muốn nên các doanh nghiệp vẫn khó tiếp cận với vốn vay rẻ của một số ngân hàng. Thực tế trên đây cho thấy, trong khi thể chế kinh tế thị trường chưa đầy đủ, các định chế tài chính trong đó có hệ thống ngân hàng thương mại còn nhiều yếu kém chưa đồng đều, các quy định về pháp luật về hoạt động tài chính- ngân hàng chưa đồng bộ, trong bối cảnh nền kinh tế gặp khó khăn, nên việc điều hành lãi suất theo cơ chế thị trường (hay còn gọi là lãi suất thỏa thuận) gặp không ít khó khăn do sự cạnh tranh không lành mạnh với nhiều kiểu lách luật khác nhau, thì việc áp trần lãi suất cho vay là một liệu pháp đúng dưới sự điều hành của "bàn tay hữu hình" của Nhà nước là hoàn toàn hợp lý và kịp thời. Vì vậy cần có thời gian khi kinh tế vĩ mô ổn định, việc tái cơ cấu hệ thống ngân hàng được hoàn thành thì việc bỏ trần lãi suất huy động hay trần lãi suất cho vay mới có điều kiện thực hiện ■

